

**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 6014/CT-KTr
V/v chính sách thuế đối với doanh
nghiệp có giao dịch liên kết.

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2025

Kính gửi:

- Thuế Thành phố Đà Nẵng;
- Công ty TNHH Trùng Phương;
(số 117, đường Tôn Thất Dương Kỳ, phường Hòa Xuân, thành
phố Đà Nẵng)

Cục Thuế nhận được văn bản số 2345/DAN-QLDN2 ngày 07/11/2025 của Thuế thành phố Đà Nẵng và công văn số 51/TT-TPC ngày 28/11/2025 của Công ty TNHH Trùng Phương về quản lý thuế đối với doanh nghiệp BOT có giao dịch liên kết. Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết như sau:

+ Khoản 1 Điều 2 quy định:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

...

2. Các giao dịch liên kết thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này là các giao dịch mua, bán, trao đổi, thuê, cho thuê, mượn, cho mượn, chuyển giao, chuyển nhượng hàng hóa, cung cấp dịch vụ; vay, cho vay, dịch vụ tài chính, đảm bảo tài chính và các công cụ tài chính khác; mua, bán, trao đổi, thuê, cho thuê, mượn, cho mượn, chuyển giao, chuyển nhượng tài sản hữu hình, tài sản vô hình và thỏa thuận mua, bán, sử dụng chung nguồn lực như tài sản, vốn, lao động, chia sẻ chi phí giữa các bên có quan hệ liên kết, trừ các giao dịch kinh doanh đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi điều chỉnh giá của Nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về giá.”

+ Điểm d khoản 2 Điều 5 quy định:

“Điều 5. Các bên có quan hệ liên kết

...

1. Các bên liên kết tại khoản 1 điều này được quy định cụ thể như sau:

...

d) Một doanh nghiệp bảo lãnh hoặc cho một doanh nghiệp khác vay vốn dưới bất kỳ hình thức nào (bao gồm cả các khoản vay từ bên thứ ba được đảm bảo từ nguồn tài chính của bên liên kết và các giao dịch tài chính có bản chất tương tự) với điều kiện khoản vốn vay ít nhất bằng 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp đi vay và chiếm trên 50% tổng giá trị các khoản nợ trung và dài hạn của doanh nghiệp đi vay;”

+ Điểm a, b khoản 3 Điều 16 quy định:

“Điều 16. Xác định chi phí để tính thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết

...

3. Tổng chi phí lãi vay được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết:

a) Tổng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ của người nộp thuế được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp không vượt quá 30% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trong kỳ cộng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ cộng chi phí khấu hao phát sinh trong kỳ của người nộp thuế;

b) Phần chi phí lãi vay không được trừ theo quy định tại điểm a khoản này được chuyển sang kỳ tính thuế tiếp theo khi xác định tổng chi phí lãi vay được trừ trong trường hợp tổng chi phí lãi vay phát sinh được trừ của kỳ tính thuế tiếp theo thấp hơn mức quy định tại điểm a khoản này. Thời gian chuyển chi phí lãi vay tính liên tục không quá 05 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh chi phí lãi vay không được trừ;”

- Tại Nghị định số 20/2025/NĐ-CP ngày 10/2/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2020/NĐ-CP quy định như sau:

+ Điểm a khoản 1 Điều 1 sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Điều 5 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP như sau:

“d) Một doanh nghiệp bảo lãnh hoặc cho một doanh nghiệp khác vay vốn dưới bất kỳ hình thức nào (bao gồm cả các khoản vay từ bên thứ ba được đảm bảo từ nguồn tài chính của bên liên kết và các giao dịch tài chính có bản chất tương tự) với điều kiện tổng dư nợ các khoản vốn vay của doanh nghiệp đi vay với doanh nghiệp cho vay hoặc bảo lãnh ít nhất bằng 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp đi vay và chiếm trên 50% tổng dư nợ tất cả các khoản nợ trung và dài hạn của doanh nghiệp đi vay.

Quy định tại điểm d khoản này không áp dụng với các trường hợp sau:

d.1) Bên bảo lãnh hoặc cho vay là các tổ chức kinh tế hoạt động theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng không tham gia trực tiếp, gián tiếp điều hành,

kiểm soát, góp vốn, đầu tư vào doanh nghiệp đi vay hoặc doanh nghiệp được bảo lãnh theo quy định tại các điểm a, c, đ, e, g, h, k, l và m khoản này.

d.2) Bên bảo lãnh hoặc cho vay là các tổ chức kinh tế hoạt động theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và doanh nghiệp đi vay hoặc được bảo lãnh không trực tiếp, gián tiếp cùng chịu sự điều hành, kiểm soát, góp vốn, đầu tư của một bên khác theo quy định tại các điểm b, e và i khoản này.”

+ Điều 3 quy định như sau:

“Trường hợp, tại kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020, năm 2021, năm 2022 và năm 2023, doanh nghiệp đi vay chỉ có quan hệ liên kết với tổ chức kinh tế hoạt động theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP và doanh nghiệp đi vay với bên cho vay hoặc bảo lãnh thuộc trường hợp quy định tại điểm d.1 và điểm d.2 khoản 2 Điều 5 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định này, có giao dịch liên kết thuộc phạm vi điều chỉnh tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP và có chi phí lãi vay không được trừ theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP thì kể từ kỳ tính thuế năm 2024 thực hiện như sau:

1. Trường hợp doanh nghiệp không có quan hệ liên kết và không phát sinh giao dịch liên kết theo quy định tại Nghị định số 132/2020/NĐ-CP và Nghị định này thì phần chi phí lãi vay không được trừ và chưa được chuyển sang các kỳ tính thuế tiếp theo tính đến cuối kỳ tính thuế năm 2023 được phân bổ đều chuyển sang các kỳ tính thuế tiếp theo cho thời gian còn lại theo quy định về thời gian được chuyển chi phí lãi vay tại điểm b khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP.

2. Trường hợp doanh nghiệp có quan hệ liên kết và giao dịch liên kết theo quy định tại Nghị định số 132/2020/NĐ-CP và Nghị định này thì chi phí lãi vay không được trừ và chưa được chuyển sang các kỳ tính thuế tiếp theo thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP.”

+ Khoản 1 Điều 4 quy định như sau:

“Điều 4. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 27 tháng 3 năm 2025 và áp dụng từ kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024.”

Căn cứ các quy định nêu trên, không có quy định loại trừ doanh nghiệp BOT khỏi đối tượng áp dụng việc xác định chi phí lãi vay được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN từ năm 2020 đến năm 2023 đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết quy định tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP. Do đó, kiến nghị của Công ty TNHH Trùng Phương đề nghị loại trừ khỏi đối tượng áp dụng là không phù hợp.

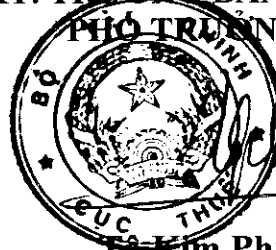
Đề nghị Thuế thành phố Đà Nẵng căn cứ các quy định nêu trên, tình hình thực tế tại doanh nghiệp để giải thích và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

Cục Thuế thông báo đề Thuế thành phố Đà Nẵng và Công ty TNHH Trùng Phương biết và thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng Mai Xuân Thành (để báo cáo);
- Phó Cục trưởng Đặng Ngọc Minh (để báo cáo);
- Ban PC, CS;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, KTr. 

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN KIỂM TRA
PHÓ TRƯỞNG BAN



Tô Kim Phụng